

Số: 1341/QĐ-ĐHTDM

Bình Dương, ngày 15 tháng 9 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành đề án ngiên cứu khoa học về miền Đông Nam Bộ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Căn cứ Luật Khoa học Công nghệ năm 2013;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học năm 2012;

Căn cứ Điều lệ Trường Đại học, ban hành kèm theo Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg, ngày 22/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, ban hành kèm theo Quyết định số 252/QĐ-TTg, ngày 13/2/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định 893/QĐ-TTg ngày 11/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Dương đến năm 2020, bổ sung quy hoạch đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 72/2009/QĐ-UBND ngày 23/10/2009 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Đại học Thủ Dầu Một;

Căn cứ Chiến lược phát triển Trường Đại học Thủ Dầu Một, ban hành kèm theo Quyết định số 248/QĐ-UBND, ngày 29/11/2013 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Đề án nghiên cứu khoa học về miền Đông Nam Bộ.

Điều 2. Ban chủ nhiệm đề án có trách nhiệm triển khai thực hiện các chương trình nghiên cứu thuộc đề án.

Điều 3. Ban chủ nhiệm đề án, Trưởng phòng Khoa học, Giám đốc Trung tâm nghiên cứu phát triển, Trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- HT, các PHT;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Văn Hiệp



ĐỀ ÁN

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VỀ MIỀN ĐÔNG NAM BỘ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1341/QĐ-ĐHTDM

ngày 15 tháng 9 năm 2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một)

I. SỰ CẦN THIẾT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Trường Đại học Thủ Dầu Một là cơ sở đào tạo đại học công lập của tỉnh Bình Dương. Sứ mệnh của trường là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cho quá trình phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Bình Dương, các tỉnh Đông Nam Bộ, vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và cả nước; thực hiện nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ, cung ứng sản phẩm và dịch vụ cho thị trường. Trong *Chiến lược phát triển đến năm 2020* (đã được Ủy ban Nhân dân tỉnh phê duyệt), định hướng hoạt động khoa học, công nghệ của Trường Đại học Thủ Dầu Một là phát triển nghiên cứu khoa học, công nghệ, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ đa ngành, đa lĩnh vực, góp phần phục vụ công tác đào tạo của trường, góp phần giải quyết các vấn đề khoa học và thực tiễn về kinh tế xã hội của tỉnh Bình Dương, các tỉnh Đông Nam Bộ và khu vực kinh tế trọng điểm phía Nam.

Qua 5 năm xây dựng và trưởng thành, cùng với sự lớn mạnh về quy mô đào tạo, Trường Đại học Thủ Dầu Một đã tập hợp được tiềm năng khoa học cả về xây dựng đội ngũ, xác lập định hướng hoạt động, xây dựng cơ chế chính sách, tài chính, phổ biến thông tin khoa học công nghệ. Đến năm 2014, đội ngũ cán bộ khoa học của trường có 1 giáo sư, 4 phó giáo sư tiên sĩ, 50 tiến sĩ, 400 thạc sĩ; 40 cán bộ, giảng viên đang làm nghiên cứu sinh cả trong và ngoài nước, 64 học viên cao học; song song với việc xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học cơ hữu, nhà trường còn tranh thủ sự hậu thuẫn của cán bộ khoa học có trình độ chuyên môn cao ở các trường thuộc Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Quốc gia Hà Nội, Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh, nhất là đối với lĩnh vực trường có thế mạnh về các ngành khoa học xã hội và nhân văn.

Theo kế hoạch chiến lược, Trường Đại học Thủ Dầu Một không chỉ trở thành đại học trọng điểm của tỉnh Bình Dương mà còn là trường đại học trọng điểm của các tỉnh Đông Nam Bộ. Hiện tại, Trường Đại học Thủ Dầu Một đang nỗ lực thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học nhằm tạo bước chuyển từ loại hình đại học định hướng ứng dụng thực hành sang loại hình đại học nghiên cứu. Vì thế, việc xây

dựng một đề án nghiên cứu khoa học của trường có ý nghĩa quan trọng cả trước mắt, cả lâu dài là hết sức cần thiết.

Với định hướng trở thành đại học trọng điểm của miền Đông Nam Bộ, Trường Đại học Thủ Dầu Một xây dựng kế hoạch nghiên cứu khoa học về miền Đông Nam Bộ để khuyến khích những công trình khoa học có ý nghĩa thiết yếu đáp ứng sứ mạng, mục tiêu của nhà trường đồng thời đáp ứng nhu cầu của cộng đồng, gắn việc đào tạo của Trường Đại học Thủ Dầu Một với việc phát triển kinh tế, xã hội ở miền Đông Nam Bộ. Nghiên cứu khoa học về miền Đông Nam Bộ của Trường Đại học Thủ Dầu Một sẽ đem lại thông tin, tri thức nhằm định hình cho hoạt động giảng dạy của nhà trường đồng thời xây dựng cộng đồng học thuật mạnh mẽ, thúc đẩy nhanh tiến trình xây dựng đại học nghiên cứu.

Về khách quan, Đông Nam Bộ là một khu vực lịch sử, văn hóa, nơi chứa đựng nhiều tiềm năng to lớn về tài nguyên, đất đai và các nguồn lực cho phát triển kinh tế, xã hội của đất nước. Trong công cuộc đổi mới, Đông Nam Bộ thuộc địa bàn kinh tế trọng điểm phía Nam, có tốc độ phát triển kinh tế cao, có chuyển biến mạnh về cơ sở hạ tầng, xã hội, văn hóa; hầu hết các tỉnh ở Đông Nam Bộ đang chuyển biến mạnh mẽ từ nền kinh tế xã hội nông nghiệp, nông thôn sang xã hội công nghiệp và đô thị.

Phát triển bền vững kinh tế, xã hội đã và đang là xu thế chủ đạo của các quốc gia trên thế giới. Trong quá trình đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Việt Nam cũng không ngừng nỗ lực phấn đấu theo mục tiêu phát triển bền vững. Từ năm 2004, Chính phủ Việt Nam đã ra quyết định ban hành "Định hướng chiến lược phát triển bền vững ở Việt Nam" (còn gọi là Chương trình nghị sự 21). Qua 10 năm thực hiện định hướng phát triển bền vững, Việt Nam đạt được một bước tiến quan trọng trên con đường đi đến mục tiêu phát triển bền vững nhưng cũng đặt ra không ít thách thức. Công tác nghiên cứu khoa học nhằm tổng kết thực tiễn, đúc kết các vấn đề về phát triển bền vững, đề xuất giải pháp phát triển bền vững kinh tế, xã hội đang trở thành nhiệm vụ quan trọng của các cơ quan khoa học ở cả trung ương và địa phương.

Căn cứ những định hướng phát triển bền vững của Chính phủ ban hành, quá trình phát triển kinh tế, xã hội ở Đông Nam Bộ đặt ra nhiều vấn đề cả về khoa học và thực tiễn rất cần được nghiên cứu, tổng kết nhằm phục vụ cho việc xây dựng chính sách, giải pháp phát triển bền vững ở Đông Nam Bộ đồng thời góp phần tổng kết những vấn đề lý luận về phát triển bền vững ở Việt Nam.

Xuất phát từ những điều kiện khách quan và chủ quan trên đây, việc thực hiện đề án nghiên cứu khoa học về miền Đông Nam Bộ không những rất cần thiết cho công tác đào tạo của Trường Đại học Thủ Dầu Một và còn có ý nghĩa quan trọng góp phần phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, của đất nước.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Chương trình nghiên cứu khoa học phục vụ phát triển bền vững kinh tế, xã hội các tỉnh Đông Nam Bộ của Trường Đại học Thủ Dầu Một căn cứ vào các văn bản pháp luật sau:

– Luật Khoa học Công nghệ, số 29/2013/QH13, ban hành ngày 18 tháng 6 năm 2013 của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

– Điều lệ Trường Đại học, ban hành kèm theo Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg, ngày 22 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

– Chiến lược phát triển bền vững của Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020, ban hành theo Quyết định số 432/QĐ-TTg, ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ.

– Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, ban hành tại Quyết định số 252/QĐ-TTg, ngày 13 tháng 2 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.

– Chiến lược phát triển Trường Đại học Thủ Dầu Một, ban hành kèm theo Quyết định số 248/QĐ-UBND, ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương.

III. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN

Đề án nghiên cứu khoa học về miền Đông Nam Bộ của Trường Đại học Thủ Dầu Một (giai đoạn 2015 - 2020) nhằm hai mục tiêu cơ bản là: (1) Phát triển Trường Đại học Thủ Dầu Một theo định hướng đại học nghiên cứu; (2) Góp phần phát triển kinh tế, xã hội các tỉnh Đông Nam Bộ. Cụ thể như sau:

Đối với việc phát triển Trường Đại học Thủ Dầu Một theo định hướng đại học nghiên cứu, đề án nhằm:

– Tạo nguồn học liệu (sách chuyên khảo, sách tham khảo, bài báo khoa học; thông tin, số liệu điều tra, khảo sát, mô hình...) phục vụ giảng dạy và học tập; góp phần hoàn thiện chương trình đào tạo và làm căn cứ khoa học cho việc mở những ngành đào tạo mới; tạo môi trường học thuật thúc đẩy cải tiến phương pháp giảng dạy theo hướng tiên tiến, hiện đại.

– Tạo môi trường nghiên cứu khoa học thuận lợi cho việc thúc đẩy hoạt động khoa học, công nghệ ở Trường Đại học Thủ Dầu Một; phát triển năng lực nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên, học viên sau đại học và sinh viên, hình thành các nhóm nghiên cứu mạnh, có uy tín trong hệ thống các trường đại học và các cơ quan khoa học và giáo dục ở trong nước.

– Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên, tăng nhanh số lượng kết quả nghiên cứu công bố trên các tạp chí chuyên ngành, đa ngành trong nước và quốc tế, tăng số lượng các công trình xuất bản ở dạng sách

chuyên khảo, sách tham khảo; nâng cao năng lực đào tạo cán bộ, giảng viên của Trường Đại học Thủ Dầu Một.

– Thúc đẩy quan hệ hợp tác nghiên cứu khoa học giữa Trường Đại học Thủ Dầu Một với các cơ quan khoa học, giáo dục trên cả nước (các trung tâm nghiên cứu, trường đại học, sở khoa học công nghệ các tỉnh, thành).

Đối với việc phát triển kinh tế, xã hội, đề án nhằm:

– Cung cấp luận cứ khoa học và cơ sở thực tiễn cho việc xây dựng cơ chế, chính sách phát triển, quản lý kinh tế, xã hội, môi trường ở Đông Nam Bộ theo định hướng ưu tiên phát triển bền vững.

– Cung cấp giải pháp khoa học để phát triển bền vững trong các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, đô thị, nông thôn, giải pháp phát triển bền vững các ngành, địa phương ở miền Đông Nam Bộ.

– Đề xuất, kiến nghị các vấn đề phát triển hài hòa về kinh tế, xã hội, văn hóa, môi trường theo yêu cầu phát triển bền vững ở miền Đông Nam Bộ.

IV. NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN

Để thực hiện mục tiêu (như trong mục III), căn cứ vào tiềm lực khoa học và thế mạnh của Trường Đại học Thủ Dầu Một, đề án nghiên cứu khoa học về miền Đông Nam Bộ sẽ thực hiện một số chương trình nghiên cứu trên 3 lĩnh vực chủ yếu trong định hướng ưu tiên phát triển bền vững của Việt Nam. Cụ thể như sau:

1. Chương trình kinh tế

Mục tiêu chương trình kinh tế

– Làm rõ các vấn đề về hiện trạng kinh tế, chất lượng tăng trưởng của các ngành công nghiệp, nông nghiệp, thương mại dịch vụ, những vấn đề về năng lực hội nhập kinh tế quốc tế của các ngành, các địa phương ở Đông Nam Bộ.

– Cung cấp cơ sở khoa học và thực tiễn, các giải pháp phát triển công nghiệp, nông nghiệp, thương mại dịch vụ ở Đông Nam Bộ theo định hướng phát triển bền vững.

– Dự báo xu hướng phát triển của các ngành, các địa phương và khả năng tác động của các ngành kinh tế trên địa bàn Đông Nam Bộ đối với khu vực kinh tế trọng điểm phía Nam nói riêng và cả nước nói chung.

Nội dung chương trình kinh tế

– Phân tích, đánh giá hiệu quả các dự án đầu tư và giải pháp phát huy hiệu quả của các nguồn đầu tư phát triển kinh tế xã hội ở Đông Nam Bộ.

– Phân tích, đánh giá tiềm năng và nguồn lực phát triển kinh tế ở Đông Nam Bộ; đánh giá hiện trạng sử dụng tài nguyên và các nguồn lực trong phát triển kinh tế ở Đông Nam Bộ và đề xuất các giải pháp quản lý hiệu quả.

– Đánh giá thực trạng phát triển bền vững kinh tế ở Đông Nam Bộ trên các phương diện: cơ cấu ngành nghề, thiết bị và công nghệ, tình hình phát triển công nghệ cao, công nghiệp môi trường.

– Nghiên cứu và đề xuất các giải pháp ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ để tăng năng xuất lao động ở các doanh nghiệp, các ngành, giải pháp nâng năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp, các ngành kinh tế.

– Nghiên cứu giải pháp phát triển nông nghiệp đô thị, nông nghiệp kỹ thuật cao ở các tỉnh Đông Nam Bộ; thực trạng và xu hướng phát triển các loại hình kinh tế ở Đông Nam Bộ.

– Thực trạng chuyển dịch cơ cấu kinh tế các ngành, các địa phương và giải pháp thúc đẩy chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở các ngành, các địa phương ở Đông Nam Bộ.

– Thị trường bất động sản và các giải pháp ổn định và phát triển thị trường bất động sản ở Đông Nam Bộ.

– Nghiên cứu giải pháp phát triển bền vững các địa phương và các vùng ở Đông Nam Bộ.

– Kinh tế khu vực phi chính thức và các giải pháp quản lý hiệu quả kinh tế khu vực kinh tế phi chính thức.

– Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp hội nhập kinh tế quốc tế của các địa phương, các ngành trên địa bàn Đông Nam Bộ.

2. Chương trình xã hội

Mục tiêu chương trình xã hội

– Nghiên cứu những vấn đề cơ bản, cấp thiết của các tỉnh Đông Nam Bộ trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế như: xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm, an sinh xã hội, biến động dân cư và chất lượng dân số, môi trường lao động, quá trình đô thị hóa - những vấn đề khoa học và thực tiễn....

– Cung cấp cơ sở khoa học và thực tiễn cho việc hoạch định cơ chế, chính sách giải quyết các vấn đề xã hội của các địa phương, các ngành.

– Dự báo xu hướng chuyển biến xã hội, xu hướng phát triển đô thị trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Đông Nam Bộ.

– Nghiên cứu về quy hoạch, kiến trúc và quản lý không gian đô thị và các vấn đề liên quan đến xây dựng nếp sống đô thị văn minh hiện đại và quản lý xã hội đô thị ở Đông Nam Bộ.

Nội dung chương trình xã hội

– Nghiên cứu thực trạng người nghèo và đề xuất giải pháp giảm nghèo bền vững ở các tỉnh Đông Nam Bộ.

- Nghiên cứu, đề xuất giải pháp thực hiện chính sách an sinh xã hội ở địa phương Đông Nam Bộ.
- Thực trạng vấn đề việc làm các khu vực nông thôn, đô thị ở Đông Nam Bộ và giải pháp tạo việc làm bền vững.
- Chất lượng dân số ở các tỉnh Đông Nam Bộ và giải pháp nâng cao chất lượng dân số cho các địa phương.
- Tình hình lao động nhập cư ở các tỉnh Đông Nam Bộ và các giải pháp quản lý lao động nhập cư hiệu quả.
- Thực trạng đội ngũ công nhân ở các tỉnh Đông Nam Bộ và các giải pháp nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho công nhân.
- Nâng cao năng lực hội nhập kinh tế quốc tế của công nhân ở Đông Nam Bộ, thực trạng và giải pháp.
- Vấn đề đạo đức và các tệ nạn xã hội trên địa bàn và các giải pháp giữ gìn an ninh trật tự ở các địa phương Đông Nam Bộ.
- Nghiên cứu đặc điểm, diện mạo nông thôn Đông Nam Bộ và các giải pháp phát triển nông thôn bền vững.
- Đánh giá thực trạng và đề xuất một số kiến nghị trong quy hoạch, kiến trúc và quản lý các khu đô thị mới xây dựng ở các tỉnh Đông Nam Bộ trong quá trình đô thị hóa.
- Nghiên cứu quy luật của quá trình đô thị hóa ở Đông Nam Bộ qua các lý thuyết đô thị hóa.
- Tình hình đô thị hóa tại các tỉnh Đông Nam Bộ và tác động của nó đến việc sử dụng đất đai, lao động, việc làm.

3. Chương trình giáo dục đào tạo

Mục tiêu chương trình giáo dục đào tạo

- Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo các bậc học, ngành học, nâng cao dân trí và trình độ nghề nghiệp thích hợp với sự phát triển của từng địa phương, từng ngành.
- Nghiên cứu, đề xuất giải pháp đổi mới quản lý giáo dục đào tạo ở các địa phương, các trường học.

Nội dung nghiên cứu chương trình giáo dục đào tạo

- Thực trạng đội ngũ giáo viên phổ thông ở các địa phương và giải pháp nâng cao chất lượng giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện giáo dục đào tạo ở Đông Nam Bộ.
- Đổi mới dạy và học trong các trường học ở các tỉnh Đông Nam Bộ.
- Hệ thống các loại hình trường học và giải pháp quản lý nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo.

– Thực trạng phát triển các loại hình giáo dục ngoài công lập ở Đông Nam Bộ và giải pháp quản lý hiệu quả.

– Đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao ở Đông Nam Bộ - thực trạng và giải pháp phát triển bền vững.

– Thực trạng phát triển các loại hình giáo dục có yếu tố nước ngoài ở các địa phương Đông Nam Bộ và giải pháp quản lý hiệu quả.

– Tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về giáo dục đào tạo ở Đông Nam Bộ - thành tựu, thách thức và các bài học kinh nghiệm.

– Xã hội hóa giáo dục ở các địa phương Đông Nam Bộ - thành tựu và giải pháp phát triển.

4. Chương trình lịch sử - văn hóa

Mục tiêu chương trình lịch sử, văn hóa

Nghiên cứu quá trình phát triển của vùng đất, con người, quá trình phát triển và tổ chức, quản lý xã hội, hoạt động văn hóa của các tầng lớp nhân dân Đông Nam Bộ để đúc kết các bài học kinh nghiệm phục vụ công cuộc xây dựng các địa phương ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại.

Nội dung chương trình lịch sử, văn hóa

– Nghiên cứu lịch sử vùng đất, con người, đặc trưng và các giá trị văn hóa ở miền Đông Nam Bộ trong tiến trình phát triển.

– Các loại hình văn hóa, nghệ thuật truyền thống ở Đông Nam Bộ - giá trị và giải pháp bảo tồn, phát huy.

– Làng nghề truyền thống ở Đông Nam Bộ - giá trị lịch sử, văn hóa và giải pháp bảo tồn.

– Văn hóa các dân tộc ít người ở Đông Nam Bộ trong quá trình công nghiệp hóa.

– Biến đổi xã hội và văn hóa ở các địa phương Đông Nam Bộ dưới tác động của công nghiệp hóa.

– Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phổ biến, nêu cao các giá trị lịch sử, văn hóa của miền Đông Nam Bộ ở trong và ngoài nước.

5. Chương trình môi trường

Mục tiêu chương trình môi trường

– Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn, đánh giá nguồn tài nguyên (đất, nước, khoáng sản), quan trắc chất lượng môi trường nước, không khí, đất tại các địa phương Đông Nam Bộ; giải pháp quản lý tài nguyên đất, nước, khoáng sản, chất thải độc hại; thực trạng và giải pháp sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên đất, nước, khoáng sản.

– Nghiên cứu vấn đề ô nhiễm môi trường, các quá trình xử lý vật lý, hóa học và sinh học xử lý ô nhiễm môi trường nước, đất, không khí; các quá trình xử lý vật lý, hóa học và sinh học xử lý ô nhiễm chất thải rắn, phân tích môi trường ở miền Đông Nam Bộ.

Nội dung chương trình môi trường

– Khảo sát, đánh giá hiện trạng sử dụng tài nguyên đất và các giải pháp quản lý đất đai ở các tỉnh Đông Nam Bộ.

– Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phù hợp với quá trình phát triển kinh tế, xã hội của các địa phương Đông Nam Bộ.

– Nghiên cứu và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên, vật liệu, năng lượng, sản xuất "sạch", công nghiệp "xanh".

– Khảo sát, đánh giá hiện trạng sử dụng tài nguyên nước và các giải pháp quản lý, bảo vệ nguồn tài nguyên nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ.

– Khảo sát, đánh giá hiện trạng và giải pháp khai thác, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, bền vững nguồn tài nguyên khoáng sản ở Đông Nam Bộ.

– Thực trạng và giải pháp quản lý chất thải ở các khu công nghiệp trên địa bàn Đông Nam Bộ.

– Nghiên cứu giải pháp khắc phục ô nhiễm, cải thiện môi trường ở những khu vực ô nhiễm trên địa bàn Đông Nam Bộ.

– Thực trạng và giải pháp nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc giữ gìn và bảo vệ môi trường ở miền Đông Nam Bộ.

– Nghiên cứu, dự báo, đề xuất giải pháp ứng phó, giảm thiểu tác động, phòng chống thiên tai ở các tỉnh Đông Nam Bộ.

6. Chương trình đô thị hóa

Mục tiêu chương trình đô thị hóa

– Nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn của quá trình đô thị hóa ở Đông Nam Bộ, bao gồm: quá trình phát triển đô thị, vấn đề lao động việc làm ở đô thị, vấn đề nhập cư vào đô thị, biến đổi giá trị văn hóa, đạo đức, lối sống, sức khỏe của dân cư đô thị, quản lý đô thị...

– Nghiên cứu kiến trúc, không gian và quy hoạch đô thị, tư vấn đối với các dự án phát triển kinh tế – xã hội đô thị ở các tỉnh Đông Nam Bộ; kết hợp nghiên cứu với đào tạo cán bộ kho học và sinh viên ngành kiến trúc đô thị.

Nội dung chương trình đô thị hóa

– Thực tiễn quá trình đô thị hóa và tính đặc thù, tính phổ quát của quá trình đô thị hóa ở Đông Nam Bộ. Quy luật của quá trình đô thị hóa ở các tỉnh Đông Nam Bộ soi rọi qua các lý thuyết đô thị hóa.

– Vai trò của thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương và Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu đối với sự phát triển Nam Bộ và những mối quan hệ tương tác trong quá trình đô thị hóa của các đô thị ở miền Đông Nam Bộ với các đô thị khác ở Nam Bộ.

– Tình hình đô thị hóa tại thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương và Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu thể hiện qua các yếu tố khác kinh tế, sử dụng đất đai, hạ tầng kỹ thuật, di dân, tái định cư, lao động, việc làm phi chính thức, đô thị hóa vùng ven... Sự biến chuyển văn hóa, sự mâu thuẫn giữa phát triển và giữ gìn di sản văn hóa vật thể.

7. Chương trình biển đảo

Mục tiêu chương trình biển đảo

– Nghiên cứu điều tra, đánh giá toàn diện các dạng tài nguyên biển đảo ở các tỉnh Đông Nam Bộ, góp phần xây dựng cơ sở dữ liệu về biển đảo, làm nền tảng cho các công trình nghiên cứu phục vụ chiến lược vươn ra biển lớn của quốc gia. Đề xuất các giải pháp phát triển kinh tế – xã hội, bảo vệ môi trường, phục vụ minh chứng về chủ quyền quốc gia và đề xuất các nội dung, chiến lược, chính sách liên quan đến biển và đảo nhằm góp phần đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế – xã hội và hội nhập quốc tế của đất nước.

Nội dung chương trình biển đảo

– Tiềm năng kinh tế, vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của vùng biển đảo ở các tỉnh Đông Nam Bộ.

– Môi trường thiên nhiên, kinh tế biển, lịch sử, văn hóa và quy hoạch phát triển bền vững ở vùng biển, đảo các tỉnh Đông Nam Bộ.

– Điều tra, thu thập, hệ thống hoá các nguồn tài nguyên từ các tài liệu liên quan đến tài nguyên và môi trường biển các tỉnh, thành Đông Nam Bộ.

– Xây dựng bộ cơ sở dữ liệu và hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường biển các tỉnh thành Đông Nam Bộ.

8. Chương trình biên giới

Mục tiêu chương trình biên giới

Làm rõ những vấn đề kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng ở tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia thuộc các tỉnh Đông Nam Bộ. Mối quan hệ kinh tế, xã hội xuyên biên giới và tác động của chúng đến phát triển của các địa phương. Những vấn đề cơ hội, thách thức cho sự phát triển về kinh tế - xã hội vùng biên giới và khuyến nghị chính sách.

Nội dung chương trình biên giới

– Những vấn đề cơ bản về kinh tế các vùng biên giới, vấn đề nghèo đói, chênh lệch phát triển và ảnh hưởng của các yếu tố xã hội của tộc người với phát triển các vùng biên giới

– Các quan hệ kinh tế – xã hội xuyên biên giới và tác động của chúng trong quá trình công nghiệp hóa.

– Vấn đề tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự ở các tỉnh biên giới.

9. Chương trình khoa học công nghệ

Mục tiêu chương trình khoa học công nghệ

Làm rõ vai trò, những điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức của khoa học công nghệ trong phát triển kinh tế - xã hội ở miền Đông Nam Bộ.

Nội dung chương trình khoa học công nghệ

– Tiềm lực khoa học và công nghệ ở miền Đông nam Bộ.

– Đóng góp của khoa học công nghệ trong phát triển kinh tế - xã hội

– Những vấn đề đổi mới cơ chế quản lý khoa học và công nghệ

10. Chương trình hội nhập quốc tế

Mục tiêu chương trình hội nhập quốc tế

Nghiên cứu làm rõ thực trạng và đề xuất giải pháp hội nhập kinh tế quốc tế của các địa phương, các ngành trên địa bàn Đông Nam Bộ.

Nội dung chương trình hội nhập quốc tế

– Thực tiễn hội nhập kinh tế quốc tế ở miền Đông nam Bộ qua gần 30 năm đổi mới.

– Những kết quả đạt được của các địa phương, các ngành trong hội nhập kinh tế quốc tế.

– Những hạn chế, khó khăn của các địa phương, các ngành, trong hội nhập kinh tế quốc tế.

– Những giải pháp hội nhập kinh tế quốc tế.

V. CÁC HOẠT ĐỘNG PHỐI HỢP

Để thực hiện hiệu quả đề án nghiên cứu khoa học về miền Đông Nam Bộ, Trường Đại học Thủ Dầu Một sẽ tổ chức các hoạt động phối hợp, bao gồm: các hội thảo khoa học, xây dựng tủ sách nghiên cứu Đông Nam Bộ, tài trợ xuất bản sách chuyên khảo, tham khảo của cán bộ, giảng viên có kết quả nghiên cứu từ chương trình, khuyến khích học viên sau đại học, sinh viên Trường Thủ Dầu Một thực hiện bài tập nghiên cứu, luận văn, luận án thuộc chương trình nghiên cứu Đông Nam Bộ. Cụ thể như sau:

1. Tổ chức hội thảo khoa học

Mỗi năm, Trường Đại học Thủ Dầu Một tổ chức hoặc phối hợp tổ chức 1 đến 2 hội thảo khoa học có chủ đề nội dung liên quan đến các chương trình nghiên cứu Đông Nam Bộ.

2. Xây dựng tủ sách nghiên cứu Đông Nam Bộ

– Trường Đại học Thủ Dầu Một đầu tư, mua sắm, sưu tầm để xây dựng tủ sách nghiên cứu Đông Nam Bộ vừa phục vụ cho công tác nghiên cứu, vừa phục vụ cho công tác đào tạo của nhà trường.

– Dự kiến tủ sách nghiên cứu Đông Nam Bộ bước đầu sẽ tập hợp 500 tựa sách, công trình khoa học, luận văn, luận án có liên quan đến các vấn đề khoa học và thực tiễn về Đông Nam Bộ.

– Tủ sách nghiên cứu Đông Nam Bộ xây dựng theo hướng phát triển thành Thư viện Sau đại học của Trường Đại học Thủ Dầu Một.

3. Tài trợ xuất bản

Các công trình nghiên cứu của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Thủ Dầu Một thuộc các Chương trình nghiên cứu Đông Nam Bộ, đạt kết quả tốt, có thể sử dụng phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học sẽ được tài trợ xuất bản dưới dạng sách chuyên khảo, sách tham khảo.

4. Khuyến khích

– Khuyến khích sinh viên thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên, các bài tập tốt nghiệp, luận văn tốt nghiệp về chủ đề liên quan đến chương trình nghiên cứu Đông Nam Bộ.

– Khuyến khích cán bộ, giảng viên Trường Đại học Thủ Dầu Một thực hiện các luận văn, luận án khi tham gia các khóa đào tạo sau đại học tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.

VI. PHẠM VI, THỜI GIAN, KINH PHÍ VÀ NGUỒN NHÂN LỰC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Phạm vi và thời gian thực hiện đề án

Phạm vi đề án

- *Về đối tượng nghiên cứu:* các chương trình, đề tài thuộc đề án tập trung nghiên cứu những vấn đề khoa học và thực tiễn, liên quan và phục vụ phát triển bền vững kinh tế, xã hội theo chương trình nghị sự 21 của Chính phủ (với ba trụ cột cơ bản là: kinh tế, xã hội, môi trường).

- *Về không gian nghiên cứu:* đề án xác định Đông Nam Bộ là một khu vực lịch sử, văn hóa; các chương trình, đề tài thuộc đề án giới hạn trong phạm vi khu vực Đông Nam Bộ xưa (địa bàn của ba tỉnh Biên Hòa, Gia Định, Định Tường thời nhà Nguyễn), tương đương với hiện nay là vùng kinh tế trọng điểm phía Nam (gồm

các tỉnh Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh, Đồng Nai, Bà Rịa Vũng Tàu, Long An, Tiền Giang và thành phố Hồ Chí Minh).

Thời gian thực hiện đề án: 6 năm (từ 2015 đến 2020).

2. Kinh phí thực hiện đề án

- Kinh phí đề án dự kiến: **15.000.000.000 (mười lăm tỷ đồng)**

- Nguồn kinh phí: từ ngân sách hoạt động khoa học và vốn của Trường Đại học Thủ Dầu Một.

- Dự kiến phân bổ kinh phí theo từng năm như sau:

Năm	2015	2016	2017	2018	2019	2020	Tổng
Kinh phí (tỷ đồng)	2,0	2,5	2,5	2,5	2,5	3,0	15,0

3. Nguồn nhân lực thực hiện đề án

Nguồn nhân lực thực hiện đề án gồm:

- Cán bộ, giảng viên Trường Đại học Thủ Dầu Một là lực lượng chủ chốt, tham gia Ban chỉ đạo, cố vấn khoa học, chủ nhiệm chương trình, đề tài, hội đồng xét duyệt, nghiệm thu, thực hiện đề tài cấp trường, hội thảo khoa học, phổ biến thông tin, kết quả nghiên cứu của đề án. Tùy từng thời điểm và yêu cầu công việc, Trường Đại học Thủ Dầu Một sẽ cử đội ngũ chuyên trách, bán chuyên trách để thực hiện đề án.

- Phối hợp với các trường đại học, viện nghiên cứu, các sở khoa học công nghệ ở thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội và các tỉnh miền Đông Nam Bộ. Dự kiến các đơn vị và nội dung phối hợp như sau:

STT	Đơn vị	Nội dung phối hợp
1.	ĐH Quốc gia Hà Nội	Cố vấn khoa học, xét duyệt, nghiệm thu, thẩm định kết quả nghiên cứu.
2.	ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn (ĐHQG TPHCM)	Cố vấn khoa học, hội đồng xét duyệt, nghiệm thu, chủ nhiệm đề tài, thành viên đề tài, hội thảo khoa học.
3.	ĐH Sư phạm TP. Hồ Chí Minh	Hội đồng xét duyệt, nghiệm thu, chủ nhiệm đề tài, thành viên đề tài, hội thảo khoa học.
4.	ĐH Sài Gòn	Hội đồng xét duyệt, nghiệm thu, thành viên đề tài, hội thảo khoa học.
5.	Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ	Hội đồng xét duyệt, nghiệm thu, chủ nhiệm đề tài, thành viên đề tài, hội thảo khoa học.
6.	Viện Tài nguyên và Môi trường TP.HCM	Cố vấn khoa học, hội đồng xét duyệt, nghiệm thu, chủ nhiệm đề tài, thành viên đề tài, hội thảo khoa học.

7.	Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ quốc gia	Đăng ký / đề xuất thực hiện đề tài NCKH.
8.	Viện Nghiên cứu Phát triển TP. Hồ Chí Minh	Hội đồng xét duyệt, nghiệm thu, chủ nhiệm đề tài, thành viên đề tài, hội thảo khoa học.
9.	Viện Nghiên cứu Giáo dục TP. Hồ Chí Minh	Hội đồng xét duyệt, nghiệm thu, chủ nhiệm đề tài, thành viên đề tài, hội thảo khoa học.
10.	Trung tâm Nghiên cứu đô thị và phát triển TP. Hồ Chí Minh	Hội đồng xét duyệt, nghiệm thu, chủ nhiệm đề tài, thành viên đề tài, hội thảo khoa học.
11.	Viện Quy hoạch phát triển đô thị Bình Dương	Hội đồng xét duyệt, nghiệm thu, thành viên đề tài, hội thảo khoa học.
12.	Sở Khoa học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh	Đăng ký chủ trì đề tài NCKH cấp thành phố.
13.	Sở Khoa học Công nghệ tỉnh Bình Dương	Đăng ký chủ trì đề tài NCKH cấp tỉnh, tham gia phối hợp thực hiện đề án phát triển KHCN cấp tỉnh, chuyển giao kết quả / sản phẩm NCKH.
14.	Sở Khoa học Công nghệ tỉnh Bình Phước	Đăng ký chủ trì đề tài NCKH cấp tỉnh, tham gia phối hợp thực hiện đề án phát triển KHCN cấp tỉnh, chuyển giao kết quả / sản phẩm NCKH.
15.	Sở Khoa học Công nghệ tỉnh Đồng Nai	Đăng ký chủ trì đề tài NCKH cấp tỉnh, tham gia phối hợp thực hiện đề án phát triển KHCN cấp tỉnh, chuyển giao kết quả / sản phẩm NCKH.
16.	Sở Khoa học Công nghệ tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	Đăng ký chủ trì đề tài NCKH cấp tỉnh, tham gia phối hợp thực hiện đề án phát triển KHCN cấp tỉnh, chuyển giao kết quả / sản phẩm NCKH.
17.	Sở Khoa học Công nghệ tỉnh Tây Ninh	Đăng ký chủ trì đề tài NCKH cấp tỉnh, tham gia phối hợp thực hiện đề án phát triển KHCN cấp tỉnh, chuyển giao kết quả / sản phẩm NCKH.
18.	Sở Khoa học Công nghệ tỉnh Long An	Đăng ký chủ trì đề tài NCKH cấp tỉnh, tham gia phối hợp thực hiện đề án phát triển KHCN cấp tỉnh, chuyển giao kết quả / sản phẩm NCKH.
19.	Sở Khoa học Công nghệ tỉnh Tiền Giang	Đăng ký chủ trì đề tài NCKH cấp tỉnh, tham gia phối hợp thực hiện đề án phát triển KHCN cấp tỉnh, chuyển giao kết quả / sản phẩm NCKH.

VII. CƠ QUAN KHOA HỌC VÀ BAN CHỦ NHIỆM ĐỀ ÁN

1. Cố vấn khoa học

STT	Họ tên	Đơn vị
1.	GS.TSKH. Vũ Minh Giang	Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Đào tạo Đại học Quốc gia Hà Nội

2.	GS.TS. Ngô Văn Lệ	Nguyên Hiệu trưởng Trường ĐH KHXH&NV – Đại học Quốc gia TP.HCM
3.	PGS.TS. Tôn Nữ Quỳnh Trân	Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu đô thị và phát triển
4.	TS. Lê Hữu Phước	Phó Hiệu trưởng Trường ĐH KHXH&NV – Đại học Quốc gia TP.HCM
5.	PGS.TS. Ngô Minh Oanh	Viện trưởng Viện Nghiên cứu giáo dục
6.	TS. Huỳnh Ngọc Đáng	Chủ tịch Hội KH Lịch sử tỉnh Bình Dương
7.	PGS.TS. Nguyễn Tiến Dũng	Hiệu trưởng Trường ĐH Kinh tế - Luật – Đại học Quốc gia TP.HCM
8.	GS.TS. Nguyễn Văn Phước	Viện trưởng Viện Tài nguyên và Môi trường TP.HCM
9.	PGS.TS. Nguyễn Thanh Nam	Trưởng ban Khoa học Công nghệ – Đại học Quốc gia TP.HCM

2. Ban chủ nhiệm đề án

STT	Họ tên	Đơn vị	Nhiệm vụ
1.	TS. Nguyễn Văn Hiệp	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2.	TS. Hoàng Trọng Quyền	Phó Hiệu trưởng	Ủy viên
3.	PGS.TS. Bùi Lê Hà	Khoa Kinh tế	Ủy viên
4.	TS. Trần Văn Trung	Trưởng phòng Khoa học	Ủy viên
5.	TS. Ngô Hồng Điệp	Trưởng phòng Đào tạo	Ủy viên
6.	TS. Nguyễn Phương Lan	Phó Trưởng khoa Lịch sử	Ủy viên
7.	TS. Nguyễn Thị Liên Thương	Phó Trưởng khoa Môi trường	Ủy viên
8.	ThS. Phạm Văn Thịnh	Tổng Biên tập Tạp chí	Ủy viên
9.	ThS. Danh Hứa Quốc Nam	Phó Trưởng phòng Khoa học	Thư ký

VIII. TRIỂN VỌNG CỦA ĐỀ ÁN

- Đề án sẽ thu thập được khối lượng thông tin, tư liệu khoa học to lớn, phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học lâu dài của Trường Đại học Thủ Dầu Một, đồng thời tạo môi trường trui rèn, dẫn dắt đội ngũ cán bộ, giảng viên (nhất là giảng viên trẻ) trong môi trường nghiên cứu, học thuật để hình thành những nhóm nghiên cứu mạnh.

- Đề án tăng cường sự gắn kết giữa hoạt động nghiên cứu khoa học, đào tạo với thực tiễn kinh tế, xã hội của khu vực Đông Nam Bộ; gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu khoa học với ứng dụng triển khai, giữa đào tạo với sử dụng nguồn nhân lực theo yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa; tạo cơ sở khoa học và thực tiễn vững chắc cho việc mở thêm các ngành đào tạo mới đáp ứng nhu cầu của thị trường, góp phần để Trường Đại học Thủ Dầu Một hoàn thành sứ mệnh, mục tiêu của một trường đại học trọng điểm ở Đông Nam Bộ.

- Mở ra cơ hội liên kết, phối hợp, hợp tác trong hoạt động nghiên cứu khoa học giữa Trường Đại học Thủ Dầu Một với các cơ quan khoa học và giáo dục trên cả nước, mở ra cơ hội hợp tác giữa Trường Đại học Thủ Dầu Một với các địa phương, tổ chức, doanh nghiệp trong nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ./.

HIỆU TRƯỞNG

